

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 181/2024/DS-ST
Ngày: 28-5-2024
V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Trang.

Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Nguyên và bà Huỳnh Thị Thuý Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Ngọc Ký – Thư ký Tòa án, của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa:
Bà Trần Yên Thương – Kiểm sát viên của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Trong ngày 28 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 173/2024/TLST-DS ngày 28 tháng 3 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 267/2024/QĐXXST-DS, ngày 19 tháng 4 năm 2023; quyết định hoãn phiên tòa số 278/2024/QĐST-DS ngày 09 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín;

Địa chỉ trụ sở: Số 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

- Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm – Tổng Giám đốc.

- Người đại diện theo ủy quyền:

Ông Nguyễn Chí Trung – Giám đốc Chi nhánh An Giang (Quyết định số 3524/2023/QĐ-PC ngày 25/12/2023 của Tổng Giám đốc về việc ủy quyền ký hợp đồng/thỏa thuận, văn bản và tham gia tố tụng).

Ông Trần Văn Sáng – Chuyên viên Quản lý nợ – Phòng Kiểm soát rủi ro Chi nhánh An Giang (Giấy ủy quyền ngày 11/3/2024 của Giám đốc Chi nhánh An Giang).

Ông Chu Toàn Thắng – Chuyên viên Quản lý nợ (Giấy ủy quyền ngày 15/4/2024 của Giám đốc Chi nhánh An Giang).

Địa chỉ: Số 333 Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Quý, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Số điện thoại: 02963.924.924

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Bảo Ngọc, sinh năm 2000;

Địa chỉ: Số 2705 đường Trần Hưng Đạo, tổ 18, khóm Đông Thạnh, phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn bà Nguyễn Bảo Ngọc vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết nguyên đơn do ông Chu Toàn Thắng là đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 11/11/2021 bà Nguyễn Bảo Ngọc và Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín ký kết hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 1279978/11/2021/AG (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng, bản Điều khoản, điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Căn cứ thu nhập của bà Ngọc, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 15.000.000 đồng, mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, bà Ngọc đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền 17.080.000 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay bà Ngọc đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 13.566.692 đồng. Đến đầu tháng 10/2023, bà Ngọc không còn thực hiện trả nợ cho Ngân hàng qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng bà vẫn không có thiện chí trả nợ. Tính đến ngày 28/5/2024, bà Ngọc còn nợ số tiền **21.522.481 đồng**, trong đó vốn gốc 16.340.004 đồng; lãi 5.182.477 đồng.

Do bà Nguyễn Bảo Ngọc vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín khởi kiện yêu cầu bà Ngọc phải có trách nhiệm thanh toán số tiền tạm tính đến ngày 28/5/2024 là 21.522.481 đồng và lãi phát sinh từ ngày 29/5/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bị đơn bà Nguyễn Bảo Ngọc vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa, Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; bị đơn vắng mặt không lý do.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều

70, 71 Bộ luật Tố tụng Dân sự; bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện nguyên đơn về việc yêu cầu bà Nguyễn Bảo Ngọc phải trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm tính đến ngày 28/5/2024 là **21.522.481 đồng**, trong đó vốn gốc 16.340.004 đồng; lãi 5.182.477 đồng. Yêu cầu bà Ngọc tiếp tục trả lãi và phí phát sinh từ ngày 29/5/2024 cho đến khi thanh toán hết nợ theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 1279978/11/2021/AG đã ký kết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Bảo Ngọc trả tiền vay. Do đó, Hội đồng xét xử xác định đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Bà Ngọc có nơi đăng ký thường trú tại thành phố Long Xuyên nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên thụ lý là đúng thẩm quyền.

[2] Về thủ tục tố tụng:

[2.1] Về thủ tục ủy quyền: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín ủy quyền cho ông Thắng. Việc ủy quyền phù hợp với quy định pháp luật. Do đó, ông Thắng tham gia với tư cách người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín theo quy định tại khoản 4 Điều 85 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2.2] Bà Nguyễn Bảo Ngọc được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 và 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự: Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt ông Thắng, bà Ngọc.

[3] Về nội dung vụ án:

Căn cứ vào Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng số 1279978/11/2021/AG mà bà Ngọc ký kết với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh An Giang ngày 11/11/2021 thể hiện hạn mức tín dụng Ngân hàng đồng ý cấp cho bà Ngọc là 15.000.000 đồng.

Quá trình sử dụng thẻ thì đến đầu tháng 10/2023 bà Ngọc ngưng trả gốc, cũng như lãi cho đến nay. Tính đến ngày 28/5/2024 bà Ngọc còn nợ lại **21.522.481 đồng**, trong đó vốn gốc 16.340.004 đồng; lãi 5.182.477 đồng.

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bị đơn bà Ngọc không có văn bản trình bày ý kiến, không cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh hiện tại bà đã hoàn thành nghĩa vụ đối với ngân hàng hay chưa. Do đó, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ nguyên đơn cung cấp yêu cầu buộc bà Ngọc có nghĩa vụ trả nợ gốc, nợ

lãi của ngân hàng phù hợp với Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Ngọc phải nộp theo quy định pháp luật. Ngân hàng được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 85, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 2, 3 Điều 228, Điều 238, Điều 271, 273, 278 và Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Điều 91, 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Khoản 4 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín.

Buộc bà Nguyễn Bảo Ngọc có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm tính đến ngày 28/5/2024 là lại **21.522.481 đồng** (Hai mươi một triệu năm trăm hai mươi hai nghìn bốn trăm tám mươi một đồng). Trong đó vốn gốc 16.340.004 đồng; lãi 5.182.477 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 29/5/2024) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi và phí quản lý khoản vay phát sinh của số tiền còn phải thanh toán theo thỏa thuận trong hợp đồng số 1279978/11/2021/AG ngày 11/11/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Bảo Ngọc phải nộp 1.076.124 đồng (Một triệu không trăm bảy mươi sáu nghìn một trăm hai mươi bốn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín được nhận lại 478.000 đồng (Bốn trăm bảy mươi tám nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số

0001798, ngày 26 tháng 3 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Long Xuyên.

Số tiền gốc, lãi bà Nguyễn Bảo Ngọc trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín và tiền tạm ứng án phí Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín được nhận lại sẽ do Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh An Giang đại diện nhận thay.

- Về quyền kháng cáo:

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết theo quy định pháp luật.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7; Điều 7a; Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích Điều 26 Luật thi hành án)

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện Kiểm sát nhân dân TPLX;
- Chi cục Thi hành án dân sự TPLX;
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Lưu Văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

Nguyễn Thị Minh Trang